

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 21 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Giàng A Chính

Bà Vũ Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên
tòa: Bà Vui Thị Kim Tuyền, bà Lê Ngọc Trang - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2021/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HS ngày 09/7/2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lù Văn Th;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1988, tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Tổ 23, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lò Văn S (đã chết) và con bà Vàng Thị É (sinh năm 1968); Vợ: Lò Thị H (sinh năm 1986), con: có 01 con, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2021 đến ngày 29/01/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Những người làm chứng:**

1. Chị Lò Thị H, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 23, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

2. Anh Hà Huy T, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Tổ 18, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

3. Anh Vàng Văn V, sinh năm 1986

Địa chỉ: Bản T, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 12 giờ ngày 18/01/2021, Th mua được 01 gói Heroin của một người phụ nữ tên Th1 (không rõ lai lịch) ở khu vực bản Chin Chu Chải, xã San

Thàng, thành phố Lai Châu giá 1.000.000 đồng. Th mang về nhà lấy một ít ra sử dụng (chích) rồi chia thành 11 phần, mỗi phần gói vào một mảnh giấy màu vàng trắng, có in dòng kẻ màu xanh, rồi gói chung vào một mảnh nilon màu hồng giấu dưới gối trong buồng ngủ không cho ai biết. Trong ngày 19-20/01/2021 Th đã 02 lần bán trái phép Heroine cho Hà Huy T, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 10 giờ ngày 19/01/2021, Th đang ở nhà thì Hà Huy T đến hỏi mua Heroine để sử dụng, Th đồng ý và đi vào buồng ngủ lấy ra 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu vàng trắng, có in dòng kẻ màu xanh bán cho T với giá 100.000 đồng (01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng). Việc mua bán Heroine giữa hai người không ai biết. Sau khi mua được Heroine T tự ý trèo lên nóc nhà chỗ bồn chứa nước nhà Th để sử dụng, không cho ai biết. Số tiền bán Heroine Th đã sử dụng hết.

Lần 2: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 20/01/2021, Hà Huy T tiếp tục đến nhà Th hỏi mua Heroine để sử dụng, Th đồng ý và nhận 100.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng) của T. Sau đó Th đi vào buồng ngủ, để 02 tờ tiền 50.000 đồng T đưa lên trên gối, rồi lấy 02 gói Heroine cầm ở tay. Còn lại 06 gói Heroine, Th gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu hồng rồi để dưới gối. Sau đó Th gọi Lò Thị H (vợ Th) đang ngủ trên giường dậy bảo H cất số tiền 200.000 đồng ở trên gối, H ngồi dậy cất tiền trên gối thì thấy dưới gối có 01 gói nilon màu hồng, lúc đó Th bảo H cất luôn gói nilon trên nên H liền cất cả tiền và gói nilon này vào trong người. Th cầm 02 gói Heroine đi ra ngoài, dẫn T đi ra phía sau nhà, từ taluy đồi cạnh nhà, trèo sang mái nhà Th, chỗ để bồn nước sinh hoạt. Tại đây, Th mở 01 gói Heroine, lấy ra 01 cục nhỏ và đổ số Heroine còn lại trong gói này vào 01 bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng, đã chứa nước cất mà T chuẩn bị trước đó để T sử dụng bằng hình thức chích trước mặt Th. Còn 01 cục nhỏ Heroine mà Th vừa lấy ra, Th gói lại và cầm trong lòng bàn tay phải. Khi T vừa sử dụng Heroine xong thì Công an thành phố Lai Châu phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 gói Heroine của Th cùng 01 bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng, không chứa gì bên trong của T.

Cùng ngày 20/01/2021 do trong lúc bắt quả tang Th về hành vi tàng trữ ma túy, H cũng có mặt ở nhà nên khi Cơ quan điều tra tổ chức khám xét, H đã tự giác lấy trong người ra giao nộp 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong có 06 gói đều được gói bên ngoài mỗi gói bằng mảnh giấy màu vàng, xanh, trắng có hình kẻ ô vuông, bên trong có chất bột màu trắng và số tiền 200.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng). H khai nhận, sáng ngày 20/01/2021, Th bảo H cất số vật chứng trên nhưng Th không nói cho H biết là gói gì và nguồn tiền do đâu mà có, H không biết gói nilon là gì và cũng không hỏi lại Th.

Ngoài 02 lần phạm tội nêu trên, Lù Văn Th còn tự thú về hành vi phạm tội trước đó của Th, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 09 giờ ngày 19/01/2021, Th đang ở nhà thì Vàng Văn V đến hỏi mua Heroine để sử dụng, Th đồng ý đi vào buồng ngủ lấy ra 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu vàng trắng, có in dòng kẻ màu xanh bán cho V với giá 100.000 đồng (01 tờ mệnh giá 100.000 đồng). Việc mua bán Heroine giữa hai người không ai biết.

Lần 2: Khoảng 09 giờ ngày 20/01/2021, Vàng Văn V tiếp tục đến nhà Th hỏi mua Heroine để sử dụng, Th đồng ý nhận 100.000 đồng (01 tờ mệnh giá 100.000 đồng) của V rồi vào buồng ngủ lấy 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu vàng trắng, có in dòng kẻ màu xanh đưa cho V. Việc mua bán Heroine giữa hai người không ai biết. Sau khi mua được Heroine V tự ý ra phía sau nhà Th và sử dụng hết, không cho ai biết. Số tiền bán Heroine Th bảo H cất giữ.

Kết luận giám định số 02/KLGĐ ngày 21/01/2021 của Giám định viên tư pháp theo vụ việc và Kết luận giám định số 121/GĐ-KTHS ngày 24/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: tổng số chất bột màu trắng thu giữ trong quá trình bắt quả tang Lò Văn Th có khối lượng là 0,05 gam; tổng số chất bột màu trắng do Lò Thị H giao nộp có khối lượng là 0,23 gam. Tổng khối lượng là 0,28 gam, là chất ma túy, loại Heroine.

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lò Văn Th đã thành khẩn khai nhận, tự thú hành vi phạm tội của mình như trên.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ những vật chứng sau: 08 gói Heroine có khối lượng là 0,28 gam Heroine; Số tiền 200.000 đồng; 01 mảnh giấy màu trắng, mặt trong màu đen, đỏ, có chữ màu đen; 01 mảnh giấy màu trắng – vàng, có in dòng kẻ màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng; 06 mảnh giấy màu vàng, xanh, trắng có hình kẻ ô vuông còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định và 01 bom kim tiêm bằng nhựa màu trắng.

Các vấn đề khác của vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy Th khai mua của một người phụ nữ tên Thanh (không rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng vào ngày 18/01/2021 tại khu vực Bản Chin Chu Chải, xã San Thành, thành phố Lai Châu. Kết quả điều tra, không xác định được là ai.

Theo lời khai của Lò Văn Th, Lò Thị H: khi bảo H cất gói Heroine bên ngoài là nilon màu hồng và số tiền 200.000 đồng Th không nói cho H biết đó là ma túy và tiền là do bán ma túy có. Ngoài hai lời khai trên của Th và H không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh việc H phạm tội. Do đó không đủ căn cứ để xử lý H đồng phạm với Th về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hà Huy T và Vàng Văn V, ngày 02/02/2021, Công an thành phố Lai Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Bản cáo trạng số 16/CT - VKSTP ngày 28/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Lò Văn Th về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn Th từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu 09 đến 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2021

Xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy màu trắng, mặt trong màu đen, đỏ, có chữ màu đen; 01 mảnh giấy màu trắng – vàng, có in dòng kẻ màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng; 06 mảnh giấy màu vàng, xanh, trắng có hình kẻ ô vuông còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định và 01 bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lù Văn Th không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Lù Văn Th thể hiện việc nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để khẳng định: Trong 02 ngày 19 và 20/01/2021, tại nơi ở của mình tại Tổ 23, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu, vì mục đích tư lợi cá nhân Lù Văn Th đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Hà Huy T và tự thú 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Vàng Văn V. Cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng 09 giờ ngày 19/01/2021, Lù Văn Th đã bán trái phép cho Vàng Văn V 01 gói Heroine lấy 100.000 đồng.

Lần 2: Vào khoảng 10 giờ ngày 19/01/2021, Lù Văn Th đã bán trái phép cho Hà Huy T 01 gói Heroine lấy 100.000 đồng.

Lần 3: Vào khoảng 09 giờ ngày 20/01/2021, Lù Văn Th đã bán trái phép cho Vàng Văn V 01 gói Heroine lấy 100.000 đồng.

Lần 4: Vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 20/01/2021, Lù Văn Th đã bán trái phép cho Hà Huy T 01 gói Heroine lấy 100.000 đồng. Sau khi bán ma túy cho Hà Huy T, khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày 20/01/2021, Th đã cho Hà Huy T

sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức chích ở cạnh bồn nước trên nóc nhà ở của Th.

Còn 0,05 gam Heroine của Th bị thu giữ trong quá trình bắt quả tang và 0,23 gam Heroine của Th đưa cho H cất giữ và H tự giác giao nộp trong quá trình khám xét khẩn cấp, Th chưa kịp sử dụng và bán thì bị Cơ quan Công an thu giữ. Như vậy tổng khối lượng Heroine Th phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,28 gam.

Bị cáo Lù Văn Th là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân và vì mục đích tư lợi cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Lù Văn Th cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 BLHS.

Điều 251 BLHS quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b. Phạm tội 02 lần trở lên;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Điều 256 BLHS quy định:

“1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt

Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự thú hành vi phạm tội của mình, bị cáo đều thành khẩn khai báo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy và áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe bị cáo, giúp bị cáo cải tạo, phấn đấu trở thành công dân tốt, sống tôn trọng quy định của pháp luật và có ích cho gia đình, xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,28 gam Heroine cơ quan điều tra đã gửi giám định hết và không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 mảnh giấy màu trắng, mặt trong màu đen, đỏ, có chữ màu đen; 01 mảnh giấy màu trắng – vàng, có in dòng kẻ màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng; 06 mảnh giấy màu vàng, xanh, trắng có hình kẻ ô vuông còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định và 01 bom kim tiêm bằng nhựa màu trắng đều là công cụ và vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với Số tiền 200.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b, c khoản 2 Điều 106, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Lù Văn Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lù Văn Th 07 (bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, 02 (Hai) năm tù về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo, buộc bị cáo Lù Văn Th phải chịu 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2021.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh giấy màu trắng, mặt trong màu đen, đỏ, có chữ màu đen; 01 mảnh giấy màu trắng – vàng, có in dòng kẻ màu xanh; 01 mảnh

nilon màu hồng; 06 mảnh giấy màu vàng, xanh, trắng có hình kẻ ô vuông còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định và 01 bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 02/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố Lai Châu;
- Công an thành phố Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Hoàng Thị Vân Anh